

Số: 149/2021/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 29 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 169/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2021 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn*".

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Mai Tuấn Ng; sinh năm 1989; dân tộc Kinh; nghề nghiệp: Tự do

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 27, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1988; dân tộc: kinh; nghề nghiệp: tự do

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 27, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Nơi ở hiện nay: Số nhà 068, đường Nguyễn An Ninh, tổ 21, phường Cốc C, thành phố L, tỉnh L

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Mai Tuấn Ng và chị Nguyễn Thị H kết hôn ngày 15 tháng 3 năm 2019, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên tự nguyện, tìm hiểu không do bên nào ép buộc. Thời gian đầu anh chị sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, luôn bất đồng về quan điểm sống nên thường xuyên đánh, cãi chửi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không được. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 04/2021 đến nay không ai quan tâm đến ai. Vì vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Để đảm bảo sớm ổn định cuộc sống sau này của mỗi người, nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình

ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Mai Phúc Lâm, sinh ngày 03/6/2020. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận anh Mai Tuấn Ng là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lâm đến đủ 18 tuổi, chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay anh Mai Tuấn Ng đang làm trình được viên, thu nhập trung bình hàng tháng là 8.000.000đồng (Tám triệu đồng).

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của anh Mai Tuấn Ng và chị Nguyễn Thị H đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mai Tuấn Ng và chị Nguyễn Thị H.

Về nuôi con: Giao cháu Mai Phúc Lâm; sinh ngày 03/6/2020 cho anh Mai Tuấn Ng trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Nguyễn Thị H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Mai Tuấn Ng và chị Nguyễn Thị H mỗi người phải chịu 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000840 ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSNDTP (2);
- THADS (1);
- UBNDP Bắc Cường,
- Các đương sự (2);
- Lưu HS (1);
- Lưu văn phòng (1).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân